

Nghi Xuân, ngày 08 tháng 4 năm 2025

Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T- Sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn Yên Th, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Phan Văn Th – Sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn Yên Th, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 70, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3, 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Phan Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung. Các đương sự thống nhất con chung Phan Khắc Ph (Sinh ngày 24/5/2001) đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung: Phan Thị Thu Th (Sinh ngày 17/02/2009) và Phan Khắc Ng (Sinh ngày 25/10/2015) cho đến khi hai con đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy

định của pháp luật. Anh Phan Văn Th tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi con 1.000.000 (*Một triệu*) đồng/1 tháng , 02 con là 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng/ 1 tháng kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi hai con lần lượt đủ 18 tuổi. Anh Phan Văn Th có quyền đi lại thăm nom các con chung không ai được phép cản trở.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Lê Thị T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Phan Văn Th không chịu đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc đóng không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi ngàn*) đồng án phí cấp dưỡng định kỳ theo quyết định của Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006710 ngày 12/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Yên, NX, HT
(GCNKH số 18 ngày 23/5/2000);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ ĐÓNG DẤU)

Hoàng Trung Thông